

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2019/HS-PT
Ngày 02-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lộc

Bà Lê Thị Thanh Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dung là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 70/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn M, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

- Bị cáo bị kháng nghị: **Trần Văn M**, sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Thuận; Tên gọi khác: M Rì; Nơi cư trú: khu phố PA, thị trấn PL, huyện HTB, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Bốc vác; Trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: không rõ; Mẹ: Trần Thị Ngọc A (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 21/12/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 03 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” (Bản án số 201/2009/HSST). Ngày 27/10/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phúc thẩm, tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”; Tổng hợp hình phạt với bản án số 201/2009/HSST ngày 21/12/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, buộc Trần Văn M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/6/2015. Ngày 30/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt 23/01/2018, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 06/12/2018 đến ngày 14/12/2018, tạm giam từ ngày 15/12/2018 đến nay; hiện có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra còn có bị cáo Mai Thanh T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thanh T (T theo) và Trần Văn M (M Rì) thường xuyên sử dụng ma túy với nhau. Mai Thanh T khai nhận nguồn gốc ma túy mua của người tên H chưa rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực Văn Thánh thuộc phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết để sử dụng và phân lẻ bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Trần Văn M đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng nhiều lần tham gia bán ma túy đá cho người khác để được Mai Thanh T cho sử dụng ma túy.

Lúc 13 giờ 20 phút ngày 06/12/2018, Tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an xã Hàm Đức phát hiện, bắt quả tang Trần Văn M vớt xuống nền đường tại thôn 5, xã Hàm Đức 01 gói nylon không màu được hàn kín, bên trong chứa 02 gói nylon không màu, kích thước mỗi gói (1 x 3) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

Ngay sau đó, lúc 15 giờ 25 phút cùng ngày, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận tiếp tục phối hợp với Công an xã Hàm Đức kiểm tra tại nhà của Đào Duy T phát hiện, bắt quả tang Mai Thanh T đang cất giữ và sử dụng trái phép chất ma túy cùng các đối tượng khác. Thu giữ 01 gói nylon không màu có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (4 x 7)cm, bên trong có: 01 gói nylon không màu có nhíp kéo một đầu, kích thước (3 x 3,5)cm, chứa tinh thể màu trắng, 02 gói nylon không màu hàn kín, mỗi gói có kích thước khoảng (1 x 3)cm, chứa tinh thể màu trắng. Toàn bộ số ma túy trên là của Mai Thanh T đem đến nhà Đào Duy T để bán cho người khác và sử dụng.

Trong quá trình điều tra vụ án đã chứng minh, làm rõ trong thời gian từ ngày 30/11/2018 đến ngày 06/12/2018, Mai Thanh T và Trần Văn M nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Thanh P như sau:

Lần thứ nhất: Chiều tối ngày 30/11/2018, Đỗ Thanh P dùng điện thoại di động có số 0922.543054 gọi đến số 0917.034171 gặp Mai Thanh T hỏi mua 01 tộp ma túy đá với giá 200.000đồng để sử dụng. Lúc này, Mai Thanh T đang điều khiển xe mô tô biển số 86B3 – 453.72 chở Trần Văn M đi chơi ở gần đó và đang có sẵn ma túy đá cất giấu trong người nên nói: “Em ghé vào đưa cho thằng này cái đồ”. Trần Văn M biết Mai Thanh T bán ma túy cho người khác nên khi đến trước sân nhà

Đỗ Thanh P thì ở bên ngoài để Mai Thanh T vào giao ma túy, lấy tiền rồi cùng nhau ra về.

Lần thứ hai: Tương tự, khoảng 16 giờ 30 phút 01/12/2018, Đỗ Thanh P liên hệ gặp Mai Thanh T qua điện thoại di động từ các số thuê bao trên để mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000đồng. Lần mua bán này, chỉ có Mai Thanh T đi giao ma túy đá và nhận tiền tại khu vực cửa ngõ nhà Đỗ Thanh P.

Lần thứ ba: Như các lần trước, khoảng 8 giờ 30 phút ngày 02/12/2018, giữa Đỗ Thanh P và Mai Thanh T liên hệ trao đổi qua điện thoại di động từ các số thuê bao trên. Mai Thanh T đã bán và giao cho Đỗ Thanh P 01 tép ma túy đá với giá 200.000đồng, địa điểm Mai Thanh T giao ma túy và nhận tiền tại đường bê tông, cách nhà Đỗ Thanh P khoảng 30m.

Lần thứ tư: Tương tự như lần thứ nhất, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/12/2018, Đỗ Thanh P tiếp tục liên hệ gặp Mai Thanh T qua điện thoại di động để mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000đồng để sử dụng. Lần mua bán này, Trần Văn M cũng biết Mai Thanh T bán ma túy đá cho Đỗ Thanh P nên tiếp tục sử dụng xe mô tô biển 86B3 – 453.72 do Mai Thanh T điều khiển chở đi giao ma túy đá. Đến trước sân nhà Đỗ Thanh P, Mai Thanh T giao ma túy đá và nhận tiền rồi chở Trần Văn M về.

Lần thứ năm: Khoảng 12 giờ ngày 06/12/2018, Mai Thanh T, Trần Văn M và Nguyễn Đình B tập trung tại nhà của Đào Duy T để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong thì điện thoại di động của Mai Thanh T nhận tín hiệu từ điện thoại di động của Đỗ Thanh P gọi đến. Do Mai Thanh T đang ngủ, thấy vậy Trần Văn M lấy điện thoại để nghe và nhận ra giọng nói của Đỗ Thanh P hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 300.000đồng. Biết Mai Thanh T có cất giấu ma túy đá trong người nên Trần Văn M tự lục túi lấy để đi giao cho Đỗ Thanh P rồi mang tiền về cho Mai Thanh T. Tuy nhiên, 02 tép ma túy đá này do lớn hơn và bán với giá 400.000đồng, vì Trần Văn M biết mỗi tép đã bán cho Đỗ Thanh P trước đó chỉ với giá 200.000đồng/tép nên Trần Văn M cắt lấy một ít ma túy trong một tép cho vào nỏ (dụng cụ hút ma túy đá) đã sử dụng trước đó rồi dùng lửa hàn kín lại để đi giao cho Đỗ Thanh P 01 tép lớn và 01 tép nhỏ tương đương với số tiền 300.000đồng. Lúc 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi Trần Văn M điều khiển xe mô tô biển số 86B3 – 453.72 trên đường bê tông thuộc thôn 5, xã Hàm Đức đến nhà giao ma túy đá cho Đỗ Thanh P thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an xã Hàm Đức phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 1131/KLGD-PC09 ngày 12/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: tinh thể màu trắng trong các gói nylon thu giữ là Methamphetamine, khối lượng là 0,2578gam.

Tại Bản kết luận giám định số 1132/KLGD-PC09 ngày 12/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: tinh thể màu trắng

trong các gói nylon thu giữ có khối lượng là: Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3072gam là Methamphetamine; Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,5447gam là Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,8519gam.

Vật chứng thu giữ và xử lý gồm:

- 01 điện thoại di động, hiệu Sam sung, màu đen, có sim số 0937.355.951 và số tiền 500.000đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Trần Văn M do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 xe mô tô biển số 86B3 – 453.72 chủ sở hữu là Đào Thị N không biết con ruột là Mai Thanh T sử dụng vào việc mua bán ma túy trái phép, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Đào Thị N.

- 01 điện thoại di động màu vàng đồng, mặt sau có chữ Iphone, bên trong chứa sim số 0917.034171, số IMEI 355.3960.719.08894.

- Tiền Việt Nam 600.000đồng.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- 01 ví da màu nâu.

- 01 gói nylon không màu được hàn kín, bên trong chứa hai (02) gói nylon không màu kích thước (1 x 3)cm, bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể màu trắng. Sau khi lấy mẫu giám định đã hoàn lại 03 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1393gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1131, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 gói nylon không màu có nhíp kéo bằng nhựa, kích thước khoảng (4 x 7)cm, bên trong có chứa: 01 gói nylon không màu có nhíp kéo bằng nhựa, kích thước (3 x 3,5)cm, chứa tinh thể màu trắng và 01 một gói nylon không màu hàn kín, mỗi gói có kích thước khoảng (1 x 3)cm, chứa tinh thể màu trắng.

- 01 gói nylon không màu hàn kín, mỗi gói có kích thước khoảng (1 x 3)cm, chứa tinh thể màu trắng.

Sau khi lấy mẫu giám định đã hoàn lại 04 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,1791gam mẫu M1 và 0,3581gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1132, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã quyết định:

Tuyên bố:

- Bị cáo Mai Thanh T (T theo) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Trần Văn M (M Rì) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trần Văn M 07 (bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Mai Thanh T, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận kháng nghị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, áp dụng tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn M.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của Kiểm sát viên: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, tăng mức hình phạt đối với bị cáo từ 7 năm tù lên từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

- Bị cáo không có ý kiến gì đối với kháng nghị của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Văn M khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 30/11/2018 đến ngày 06/12/2018, Mai Thanh T và bị cáo Trần Văn M đã 05 lần bán ma túy cho Đỗ Thanh P; Trong đó, bị cáo Trần Văn M cùng với Mai Thanh T bán 02 lần, Trần Văn M bán 01 lần thì bị bắt quả tang vào ngày 06/12/2018, với khối lượng 0,2578gam Methamphetamine (Theo kết luận giám định số 1131/KLGD-PC09 ngày 12/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận).

[2] Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tuy nhiên, xét nhân thân của bị cáo Trần Văn Minh, Hội đồng xét xử

nhận thấy: Vào ngày 30/3/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 23/01/2018 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, đến ngày 06/12/2018 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không đúng với quy định điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự.

[4] Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận kháng nghị đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, mà áp dụng tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và do bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án nên đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đảm bảo cho việc phòng ngừa tội phạm chung, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Các điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2018.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện H.T.Bắc;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái